

Số: /ĐA-UBND

Tân Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

(Dự thảo)

ĐỀ ÁN
Sắp xếp thôn thuộc xã Tân Ninh

Thôn là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư được tổ chức ở xã. Thôn không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã; nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Thực hiện Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, xã Tân Ninh được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Nura, xã Thái Hòa và xã Vân Sơn. Từ ngày 01/7/2025, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào hoạt động, đặt ra yêu cầu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy ở cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn mới, trong đó có việc sắp xếp các thôn, tổ dân phố trong tình hình mới.

Từ thực tế đó và thực hiện các chỉ đạo, kết luận, quy định của Trung ương và của tỉnh; nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Tân Ninh xây dựng Đề án sắp xếp thôn thuộc xã Tân Ninh, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Cơ sở chính trị và Cơ sở pháp lý

1.1. Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đã chỉ đạo: Tiếp tục xác định thôn, tổ dân phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư; xác định lộ trình sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo hướng tinh gọn, phục vụ trực tiếp đời sống của cộng đồng dân cư.

1.2. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đã chỉ đạo: Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

1.3. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; nhằm cụ thể hóa yêu cầu đổi mới mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, tinh gọn đầu mối, giảm chi ngân sách nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.4. Điểm d Khoản 2 Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, quy định: HĐND xã quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn theo quy định của pháp luật; quyết định cụ thể số lượng người hoạt động không chuyên trách hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn theo quy định của chính quyền địa phương cấp tỉnh.

1.5. Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, quy định: Căn cứ nguyên tắc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; tiêu chuẩn của thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định này và hướng dẫn của UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã xây dựng Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố trình HĐND cùng cấp.

1.6. Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, đã chỉ đạo: Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định của pháp luật và trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua Đề án bảo đảm công khai, minh bạch và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện; hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

1.7. Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

1.8. Công văn số 3706/SNV-XDCQ&CTTN ngày 08/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc hướng dẫn trình tự thực, hồ sơ, đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

1.9. Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Ninh về Đề án sắp xếp thôn thuộc xã Tân Ninh.

2. Cơ sở thực tiễn và sự cần thiết

Xã Tân Ninh được thành lập từ ngày 01/7/2025, trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Nưa, xã Thái Hòa và xã Vân Sơn theo Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XVI. Xã có diện tích tự nhiên 53,65 km², dân số 27.325 người, 7.109 hộ; toàn xã hiện có 29 thôn. Trong những năm qua, hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp ủy đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô thôn nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi

hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn xã vẫn còn 28 thôn có quy mô số hộ chưa đạt tiêu chuẩn (dưới 350 hộ) chiếm 96.55%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn của xã tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương cấp xã.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Tân Ninh là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

II. HIỆN TRẠNG SỐ LƯỢNG, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

1. Về tổ chức và hoạt động của thôn

1.1 Về số lượng thôn:

- Toàn xã hiện có 29 thôn;
- Số thôn đã đạt tiêu chuẩn theo quy định: 01 thôn (Thôn 4 thuộc khu vực xã Vân Sơn cũ với 370 hộ).
- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định (dưới 350 hộ): 28 thôn, gồm:
 - + 11 thôn thuộc khu vực thị trấn Nưa cũ: Thôn Giáp, Thôn Tân Lạc, Thôn Tân Thanh, Thôn Tân Phú, Thôn Tân An, Thôn Nưa, Thôn Tân Quý, Thôn Cổ Định, Thôn Tân Định, Thôn Tân Hòa, Thôn Tuy Yên.
 - + 10 thôn thuộc khu vực xã Thái Hòa (cũ): Thôn Thái Nguyên, Thôn Thái Bình, Thôn Thái Sơn, Thôn Thái Minh, Thôn Thái Lâm, Thôn Thái Lộc, Thôn Thái Lai, Thôn Thái Yên, Thôn Thái Phong và Thôn Thái Nhân.
 - + 7 thôn thuộc khu vực xã Vân Sơn (cũ): Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 5, Thôn 6, Thôn 7 và Thôn 8.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

1.2 Về tổ chức của thôn:

a) Về các tổ chức Chi bộ, Ban công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

- Tổ chức Chi bộ Đảng

Hiện nay, trên địa bàn xã Tân Ninh có 29 Chi bộ thôn trực thuộc Đảng bộ xã. Tổ chức Chi bộ tại các thôn gồm Bí thư Chi bộ, Phó Bí thư Chi bộ và đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng. Tổng số đảng viên đang sinh hoạt tại các Chi bộ thôn là 1.309 đảng viên.

- Ban Công tác Mặt trận

Tại 29/29 thôn đều thành lập Ban Công tác Mặt trận theo quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Mỗi Ban Công tác Mặt trận có Trưởng ban, Phó Trưởng

ban và các thành viên tham gia hoạt động theo quy định. Tổng số thành viên của Ban Công tác Mặt trận của 29 thôn là 215 thành viên.

- Các Chi hội đoàn thể

Tại các thôn đều thành lập các Chi hội đoàn thể gồm: Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Cựu chiến binh, Chi đoàn Thanh niên quy định¹. Các Chi hội được tổ chức tại 29/29 thôn, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ của từng tổ chức.

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở thôn

Hiện nay, toàn xã Tân Ninh có 58 người hoạt động không chuyên trách tại 29 thôn, bình quân 02 người/thôn. Cơ cấu người hoạt động không chuyên trách gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn và Trưởng Ban Công tác Mặt trận. Thực hiện Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, trong thời gian qua địa phương đã thực hiện việc bố trí, sắp xếp và kiêm nhiệm chức danh theo hướng tinh gọn, phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu nhiệm vụ tại cơ sở.

Trong tổng số 58 người hoạt động không chuyên trách hiện có, có 06 trường hợp Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, 17 trường hợp Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban Công tác Mặt trận, 13 trường hợp Trưởng thôn kiêm Thôn đội trưởng và nhiều trường hợp kiêm nhiệm các chức danh khác theo quy định. Việc bố trí kiêm nhiệm đã làm giảm số lượng chức danh phải bố trí tại các thôn so với cơ cấu thông thường.

Về chất lượng đội ngũ, đa số người hoạt động không chuyên trách ở thôn có trình độ văn hóa từ trung học phổ thông trở lên; nhiều đồng chí đã được đào tạo chuyên môn, bồi dưỡng lý luận chính trị và có thời gian tham gia công tác tại cơ sở. Đội ngũ cán bộ thôn có cơ cấu độ tuổi, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị tương đối đa dạng, bảo đảm yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo).

c) Thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự

Thực hiện Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, hiện nay tại 29/29 thôn trên địa bàn xã Tân Ninh đều đã thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định. Mỗi Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được bố trí 03 thành viên, gồm 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và 01 Tổ viên.

Tổng số thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn toàn xã hiện nay là 87 người, trong đó có 29 Tổ trưởng, 29 Tổ phó và 29 Tổ viên. Các Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được tổ chức tại các thôn nhằm tham gia hỗ trợ Công an xã trong công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

¹ Chi hội Nông dân: 29 Chi hội với 2.132 hội viên
Chi hội Phụ nữ: 29 Chi hội với 3.196 hội viên
Chi hội Cựu chiến binh; 29 Chi hội với 1.434 hội viên
Chi đoàn Thanh niên: 29 Chi đoàn với 242 đoàn viên.

1.3 Về hoạt động của thôn:

Trong những năm qua, các thôn trên địa bàn xã Tân Ninh đã thực hiện tốt chức năng tự quản ở cộng đồng dân cư, tổ chức triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương giao. Hoạt động của các thôn cơ bản bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch; phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ môi trường. Các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới, khuyến học, khuyến tài, chăm lo an sinh xã hội được triển khai rộng khắp và đạt nhiều kết quả tích cực.

Sau khi thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, xã Tân Ninh được hình thành trên cơ sở hợp nhất xã Vân Sơn, xã Thái Hòa và thị trấn Nưa, với 29 thôn. Mặc dù địa bàn rộng, dân số đông và có sự khác biệt nhất định về điều kiện kinh tế - xã hội giữa các khu vực, song các thôn vẫn duy trì ổn định hoạt động, phát huy tinh thần đoàn kết cộng đồng, góp phần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Các thôn, tổ dân phố đã cơ bản hoàn thành việc cứng hóa (nhựa hoặc bê tông) các tuyến đường trục chính đáp ứng nhu cầu đi lại, sản xuất của Nhân dân; nhiều thôn, tổ dân phố đã xây dựng được nhà văn hóa - khu thể thao đạt chuẩn theo quy định phục vụ cho sinh hoạt của cộng đồng dân cư. Cộng đồng dân cư ở thôn đã huy động trực tiếp bằng tiền mặt, tham gia đóng góp ngày công, hiến đất, đóng góp vật tư, vật liệu để xây mới, nâng cấp hàng ngàn km đường xã, đường thôn, đường nội đồng, kênh mương nội đồng; nâng cấp, mở rộng các công trình nông thôn; hoàn thành xây dựng mới, cải tạo nhà văn hóa - khu thể thao; tham gia tích cực và hoàn thành việc xóa nhà tạm trên địa bàn xã.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

1. Về nguyên tắc, yêu cầu sắp xếp thôn

1.1. Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên thôn được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn; việc đổi tên thôn thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp thôn

2.1. Thôn sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định: Thôn có từ 350 hộ trở lên.

2.2. Thôn trên địa bàn xã phải có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng dân cư và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

3. Phương án tổng thể sắp xếp thôn

3.1. Tổng số thôn: 29 thôn; Tổng số thôn, tổ dân phố thực hiện sắp xếp: 29 thôn, gồm:

- Thôn chưa đạt tiêu chuẩn: 28 thôn, tổ dân phố.
- Thôn đạt tiêu chuẩn: 01 thôn, tổ dân phố.

3.2. Phương án và kết quả sắp xếp:

a) Phương án sắp xếp:

Thực hiện sắp xếp 29/29 thôn thành 11 thôn, cụ thể:

(1) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 1 và của thôn 2 thành thôn mới có tên gọi là **thôn Sơn Phú**. Sau khi sắp xếp, **thôn Sơn Phú** có diện tích 202,51 ha, 554 hộ.

(2) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 3 và của thôn 4 thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đạt Thành**. Sau khi sắp xếp, **thôn Đạt Thành** có diện tích 1000,77 ha, 537 hộ.

(3) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 5, thôn 6, thôn 7 và thôn 8 thành thôn mới có tên gọi là **thôn Vân Cồn**. Sau khi sắp xếp, **thôn Vân Cồn** có diện tích 295,20 ha, 872 hộ.

(4) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Thái Nguyên và thôn Thái Bình thành thôn mới có tên gọi là **thôn Vĩnh Khê**. Sau khi sắp xếp, **thôn Vĩnh Khê** có diện tích 136,33 ha, 426 hộ.

(5) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Thái Lai, thôn Thái Yên, Thôn Thái Phong và thôn Thái Nhân thành thôn mới có tên gọi là **thôn Hòa Yên**. Sau khi sắp xếp, **thôn Hòa Yên** có diện tích 1332,60 ha, 945 hộ.

(6) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Thái Lâm và của thôn Thái Lộc thành thôn mới có tên gọi là **thôn Tào Lâm**. Sau khi sắp xếp, **thôn Tào Lâm** có diện tích 155,72 ha, 471 hộ.

(7) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Thái Sơn và của thôn Thái Minh thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đồng Minh**. Sau khi sắp xếp, **thôn Đồng Minh** có diện tích 167,19 ha, 491 hộ.

(8) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Giáp, thôn Tân Thanh, thôn Tân Phú thành thôn mới có tên gọi là **thôn Giáp**. Sau khi sắp xếp, **thôn Giáp** có diện tích 256,35 ha, 747 hộ.

(9) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tân Lạc, thôn Nưa và thôn Tân Quý thành thôn mới có tên gọi là **thôn Nưa**. Sau khi sắp xếp, **thôn Nưa** có diện tích 280,53 ha, 751 hộ.

(10) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Cổ Định và của thôn Tân An thành thôn mới có tên gọi là **thôn Cổ Định**. Sau khi sắp xếp, **thôn Cổ Định** có diện tích 1192,50 ha, 564 hộ.

(11) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tuy Yên, thôn Tân Định và Thôn Tân Hòa thành thôn mới có tên gọi là **thôn Tuy Yên**. Sau khi sắp xếp, **thôn Tuy Yên** có diện tích 345,25 ha, 751 hộ.

(Chi tiết Phụ lục 03 kèm theo).

b) Kết quả sau sắp xếp:

Xã Tân Ninh thực hiện sắp xếp 29/29 thôn thành 11 thôn mới.

(1) Về quy mô số hộ: Số thôn mới đạt tiêu chuẩn: 11 thôn, trong đó có 05 thôn có quy mô trên 700 hộ gồm: thôn Vân Cồn, thôn Hòa Yên, thôn Giáp, thôn Nưa, thôn Tuy Yên.

(2) Về diện tích tự nhiên: có 03 thôn có diện tích tự nhiên trên 1000 ha: thôn Đạt Thành, thôn Hòa Yên, thôn Cổ Định.

(3) Về tên gọi: 04 thôn đặt tên gọi theo một trong các thôn, tổ dân phố trước khi sắp xếp gồm: thôn Giáp, thôn Nưa, thôn Cổ Định, thôn Tuy Yên; 07 thôn sử dụng tên gọi truyền thống từ các làng cũ trước đây gồm: thôn Sơn Phú, thôn Đạt Thành, thôn Vân Cồn, thôn Vĩnh Khê, thôn Hòa Yên, thôn Tào Lâm, thôn Đồng Minh.

4. Giải trình đối với các thôn có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn

4.1. Về số thôn có quy mô số hộ từ 700 hộ trở lên

- Theo phương án sắp xếp, trong 11 thôn mới thành lập có 05 thôn có quy mô từ 700 hộ gia đình trở lên, gồm: Thôn Vân Côn (872 hộ), Thôn Hòa Yên (945 hộ), Thôn Giáp (747 hộ), Thôn Nura (751 hộ) và Thôn Tuy Yên (751 hộ)

- Lý do: Các thôn được hình thành trên cơ sở sắp xếp các khu dân cư hiện hữu liền kề nhau, đảm bảo liền cư, tương đồng về lịch sử hình thành, văn hóa, phong tục tập quán và trước đây được tách ra từ 01 làng cũ, có điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và tổ chức hoạt động của thôn sau sắp xếp.

4.2. Về số thôn có diện tích từ 1000 ha trở lên

- Theo phương án sắp xếp, trên địa bàn xã Tân Ninh có 03 thôn mới có diện tích tự nhiên từ 1.000 ha trở lên gồm: Thôn Đạt Thành (1000,77 ha), Thôn Hòa Yên (1332,60 ha) và Thôn Cổ Định (1192,50 ha).

- Lý do: Các thôn có diện tích quản lý theo địa bàn sau sắp xếp trên 1.000 ha, chủ yếu có diện tích đất lâm nghiệp và đất bằng chiếm tỷ lệ lớn từ khoảng 55% đến 85% tổng diện tích, cụ thể: (1) Thôn Đạt Thành có diện tích đất lâm nghiệp và đất bằng khoảng 556 ha, chiếm khoảng 55,6%; (2) Thôn Hòa Yên có diện tích đất lâm nghiệp và đất bằng khoảng 1.033 ha, chiếm 77,5%; (3) Thôn Cổ Định có diện tích đất lâm nghiệp và đất bằng khoảng 1.011 ha, chiếm 84,8%.

(Chi tiết tại Phụ lục 04, 05, 06 kèm theo).

5. Đánh giá tác động của việc sắp xếp thôn

5.1. Ưu điểm

Sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã Tân Ninh để thành lập các thôn có quy mô lớn, tạo ra nguồn lực mạnh từ cộng đồng dân cư; nâng cao hiệu quả hoạt động của thôn, hoạt động của chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội; việc giảm hơn 62,1% số thôn, sẽ làm giảm một số lượng lớn những người hoạt động không chuyên trách; mỗi năm dự kiến sẽ giảm khoảng hơn 3 tỷ đồng từ ngân sách chi cho thôn; là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

5.2. Hạn chế

Sắp xếp sẽ làm tăng quy mô số hộ của thôn, tổ dân phố; Sau sắp xếp sẽ phát sinh tình trạng dôi dư một số nhà văn hóa, khu thể thao thôn; cần có phương án quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả để tránh lãng phí tài sản công; nhiệm vụ của bí thư chi bộ, trưởng thôn và người hoạt động không chuyên trách nhiều hơn, yêu cầu công việc chuyên nghiệp hơn; việc thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách do sáp nhập nhiều ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng cá nhân.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác thông tin tuyên truyền

Cấp ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân về sự cần thiết, ý nghĩa, mục tiêu và lợi ích của việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Tân Ninh. Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh về sắp xếp đơn vị cộng đồng dân cư; tạo sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận trong Nhân dân.

Thông qua công tác tuyên truyền, giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ việc sắp xếp thôn nhằm tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, tiết kiệm ngân sách nhà nước; tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng hoạt động của nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa - thể thao; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

2. Về xây dựng đề án và thực hiện trình tự, hồ sơ, đề án

2.1. Xây dựng đề án:

UBND xã xây dựng đề án sắp xếp thôn thuộc xã Tân Ninh; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

2.2. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân:

Sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã, UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với nội dung sắp xếp thôn, tổ dân phố; xác định rõ cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm thực hiện; quyết định lựa chọn một hoặc đồng thời cả hai hình thức lấy ý kiến Nhân dân: (1) Tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư; (2) Phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của Nhân dân; tổng hợp, hoàn chỉnh đề án theo quy định.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 20/6/2026.

2.3. Trình HĐND cấp xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp thôn thuộc xã Tân Ninh

Sau khi kết thúc việc lấy ý kiến nhân dân, UBND xã hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã;
- Đề án sắp xếp thôn;
- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Nhân dân;
- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

3. Về định hướng chức danh, số lượng, tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn mới

3.1. Về chức danh, số lượng:

a) Chức danh người hoạt động không chuyên trách: Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, gồm 3 chức danh, bố trí 3 người, đảm nhiệm gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

b) Chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: Kiện toàn, sắp xếp lại theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư (do HĐND tỉnh quyết định).

c) Chức danh người tham gia hoạt động ở thôn, gồm:

- Phó Trưởng thôn.
- Thôn đội trưởng;
- Chi hội trưởng Nông dân.
- Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh.
- Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ.
- Bí thư Chi đoàn Thanh niên

d) Đối với các chức danh khác như: Chi hội trưởng hội Người cao tuổi, khuyến học,...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức hội và hướng dẫn của cơ quan ngành dọc cấp trên.

3.2. Về tiêu chuẩn:

a) Đối với các chức danh: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác Mặt trận; (3) Thôn đội trưởng; (4) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: Thực hiện theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

c) Đối với chức danh Trưởng thôn: Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.²

² (1) Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã, phường, đặc khu từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao; (2) Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (3) Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn, tổ dân phố; (4) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định; (5) Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

d) Đối với chức danh Phó Trưởng thôn: Thực hiện theo tiêu chuẩn của Trưởng thôn.

3.3. Về chế độ, chính sách:

a) Đối với 3 chức danh người hoạt động không chuyên trách: Thực hiện bằng mức ngân sách nhà nước khoán quỹ phụ cấp để chi phụ cấp hằng tháng theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Đối với chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: Thực hiện theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và theo quy định được HĐND tỉnh phê duyệt trên cơ sở ngân sách tỉnh bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

c) Đối với các chức danh người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố: Ngân sách tỉnh bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

3.4. Về định hướng bố trí, chỉ định, bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn, tổ dân phố:

a) Đối với các chức danh: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác mặt trận; (3) Thôn đội trưởng; (4) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Trưởng thôn: Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, UBND xã Tân Ninh chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn, tổ dân phố mới cho đến khi bầu được Trưởng thôn. Thời gian chỉ định Trưởng thôn lâm thời không quá 06 tháng.

c) Đối với tổ bảo vệ an ninh, trật tự và các chức danh tổ trưởng, tổ phó, tổ viên: Kiện toàn, sắp xếp lại lực lượng này theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư.

d) Đối với Phó Trưởng thôn: Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố do UBND tỉnh ban hành.

đ) Về định hướng nhiệm kỳ của Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố: Thực hiện quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn có liên quan.

e) Đối với tổ chức Chi hội khác như: Người cao tuổi, Khuyến học...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

3.5. Về nhiệm kỳ của Trưởng thôn: Thực hiện theo Chỉ đạo UBND tỉnh Quyết định số Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Nhiệm kỳ các thôn bắt đầu từ ngày 01/7/2026 và kết thúc vào ngày 01/9/2030, gắn với nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Chi bộ đảng ở thôn, tổ dân phố. UBND xã thực hiện quyết định kết thúc nhiệm kỳ của các thôn, tổ dân phố trong ngày 30/6/2026; để thực hiện nhiệm kỳ mới từ ngày 01/7/2026.

4. Về chính sách hỗ trợ nghỉ việc do sáp nhập thôn, tổ dân phố

4.1. Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

4.2. Căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND xã phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

5. Về bố trí nhà văn hóa, sử dụng tài sản công của thôn, tổ dân phố

Việc sắp xếp thôn được thực hiện trên cơ sở khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, không làm phát sinh yêu cầu đầu tư xây dựng mới nhà văn hóa hoặc các công trình thiết yếu phục vụ hoạt động của thôn. Đối với các thôn mới được thành lập sau sắp xếp, UBND xã đã xác định địa điểm sinh hoạt cộng đồng và nơi đặt nhà văn hóa, khu thể thao bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế, vị trí trung tâm, thuận lợi cho việc đi lại và tổ chức các hoạt động của Nhân dân. Cụ thể phương án bố trí như sau:

- Thôn Sơn Phú sử dụng Nhà văn hóa Thôn 2;
- Thôn Đạt Thành sử dụng Nhà văn hóa Thôn 4;
- Thôn Vân Cồn sử dụng Nhà văn hóa Thôn 5;
- Thôn Vĩnh Khê sử dụng Nhà văn hóa Thôn Thái Bình;
- Thôn Hòa Yên sử dụng Nhà văn hóa Thôn Thái Yên;
- Thôn Tào Lâm sử dụng Nhà văn hóa Thôn Thái Lộc;
- Thôn Đồng Minh sử dụng Nhà văn hóa Thôn Thái Sơn;
- Thôn Giáp sử dụng Nhà văn hóa Thôn Tân Thanh;
- Thôn Nưa sử dụng Nhà văn hóa Thôn Tân Quý;
- Thôn Cổ Định sử dụng Nhà văn hóa Thôn Cổ Định;
- Thôn Tuy Yên sử dụng Nhà văn hóa Thôn Tân Hòa.

Đối với các nhà văn hóa, khu thể thao của các thôn cũ không được lựa chọn làm địa điểm sinh hoạt chính của thôn mới, UBND xã tiếp tục quản lý, khai thác và sử dụng phục vụ nhu cầu hội họp, sinh hoạt văn hóa, thể thao của Nhân dân tại các khu dân cư; đồng thời rà soát, xây dựng phương án sử dụng phù hợp nhằm phát huy hiệu quả tài sản công, tránh lãng phí nguồn lực đã được đầu tư.

6. Về chuyển đổi một số loại giấy tờ cơ bản của công dân và tổ chức

Sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và hoàn thành việc sắp xếp thôn, UBND xã Tân Ninh sẽ chỉ đạo các phòng chuyên môn, Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện việc cập nhật, điều chỉnh thông tin về địa chỉ cư trú, địa chỉ giao dịch và các thông tin có liên quan do thay đổi tên gọi thôn theo quy định của pháp luật.

UBND xã sẽ phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện rà soát, cập nhật đồng bộ thông tin trên các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và tổ chức trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan, bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức.

V. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

- Tổ chức lấy ý kiến hộ gia đình đối với Đề án sắp xếp các thôn thuộc và hoàn thiện báo cáo Hội đồng nhân dân xã trước ngày 25/6/2026.
- Việc sắp xếp, kiện toàn, chỉ định các chức danh không chuyên trách ở thôn trước ngày 25/6/2026.
- Việc tổ chức bàn giao tài sản, quyết toán tài chính thực hiện xong trước ngày 30/6/2026.

2. Kinh phí thực hiện

Đề án được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Tân Ninh được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, UBND xã Tân Ninh tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định; đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm tiến độ, chất lượng và sự ổn định tại cơ sở. Cụ thể như sau:

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ban, phòng, đơn vị liên quan hướng dẫn các thôn tổ chức tuyên truyền, tham mưu cho UBND xã phương án tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn.
- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện; định kỳ tổng hợp tình hình, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền; kịp thời tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã hoàn thiện hồ sơ, tài liệu phục vụ các cuộc họp, hội nghị liên quan đến Đề án sắp xếp thôn.
- Tham mưu UBND xã trình HĐND xã xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua Đề án theo quy định.
- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

3. Phòng Kinh tế:

Chủ trì tham mưu rà soát, quản lý, sử dụng tài sản công, nhà văn hóa, khu thể thao và các công trình hạ tầng sau sắp xếp thôn.

4. Công an xã Tân Ninh

- Phối hợp với các phòng, ban và các thôn nắm chắc tình hình Nhân dân; chủ động tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự trong quá trình triển khai sắp xếp thôn.
- Hướng dẫn rà soát, cập nhật thông tin cư trú, địa bàn dân cư và các nội dung liên quan phục vụ việc sắp xếp đơn vị thôn theo quy định.
- Bảo đảm an ninh, trật tự tại các hội nghị lấy ý kiến Nhân dân và các hoạt động

triển khai Đề án tại cơ sở.

5. Các ban, phòng, đơn vị chuyên môn có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã thông qua Đề án sắp xếp thôn.

- Phối hợp tham mưu thực hiện việc kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tham mưu thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các trường hợp thôi tham gia công tác theo quy định hiện hành.

6. Các thôn trên địa bàn

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc sắp xếp thôn; tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Tổ chức triển khai thực hiện phương án lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng quy định; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đúng trình tự, thủ tục.

- Tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân, hoàn thiện hồ sơ gửi UBND xã theo quy định.

- Phối hợp thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan sau sắp xếp.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân đến cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

8. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo

- Các phòng, ban, đơn vị và các thôn căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu.

- Định kỳ hằng tuần báo cáo tiến độ thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Đề án sắp xếp các thôn để thành lập thôn mới trên địa bàn xã Tân Ninh, UBND xã Tân Ninh báo cáo HĐND xã xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa (để b/cáo)
- BTV Đảng ủy xã (để b/cáo);
- T. trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Bá Dũng

